



# BẢN TIN

Hiệp hội Cao su Việt Nam  
02/12/2024 – 06/12/2024

www.vra.com.vn



## THỊ TRƯỜNG – GIÁ CÀ

### Giá cao su thiên nhiên trong tuần từ ngày 02/12/2024 đến 06/12/2024

Từ ngày 02/12/2024 đến 06/12/2024, giá cao su thiên nhiên (CSTN) của các sàn giao dịch OSE, MRE và SICOM đều tăng. Giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka – Nhật Bản (OSE) giao tháng 5/2025 là 2.521 USD/tấn, tăng 4,2%; giá cao su TSR 20 giao sau kỳ hạn tháng 01/2025 trên sàn SICOM (Singapore) là 2.062 USD/tấn, tăng 4,2% so với tuần trước; giá cao su xuất khẩu SMR 20 của Malaysia do Tổng cục Cao su Malaysia (MRB) công bố ở mức 2.147 USD/tấn (+6,6%); giá SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt mức 2.200 USD/tấn, tăng 2,3% so với ngày cuối tuần trước.

#### \*Nhận định xu hướng thị trường CSTN trong ngắn hạn

Kết thúc tuần, giá cao su thiên nhiên (CSTN) tại các thị trường đều tăng, đánh dấu tuần thứ hai tăng liên tiếp, tiếp tục phục hồi từ đáy ngắn hạn giữa tháng 11. Trong tuần, lo ngại về nguồn cung đẩy giá tăng, dù căng thẳng thương mại Hoa Kỳ - Trung hạn chế đà tăng. Nguyên nhân là bão ở Đông Nam Á, cùng chuyển biến thời tiết từ El Nino sang La Nina, có thể gây gián đoạn sản xuất CSTN. Cơ quan khí tượng Thái Lan cảnh báo mưa lớn, lũ quét và bão vẫn chưa suy yếu. Đồng Yên yếu cũng khiến thị trường Nhật Bản hấp dẫn hơn, hỗ trợ giá CSTN kỳ hạn.

Trong khi đó, giá dầu Brent giảm hơn 2,5%, giá dầu WTI giảm 1,2% cả tuần, do dự báo dư cung năm 2025 khi nhu cầu yếu, dù OPEC+ trì hoãn tăng sản lượng. Giá dầu biến động nhẹ trong tuần do ảnh hưởng của nhiều yếu tố như triển vọng nhu cầu từ Trung Quốc, căng thẳng địa chính trị Trung Đông và quyết định sản lượng OPEC+. Các chuyên gia Commerzbank dự báo giá dầu Brent trung bình đạt 75 USD/thùng quý I/2025 và tăng lên 80 USD các quý sau. Tuy nhiên, thị trường đối mặt rủi ro lớn nếu nhu cầu toàn cầu không phục hồi như kỳ vọng.

#### Tin tức liên quan đến thị trường cao su trong tuần

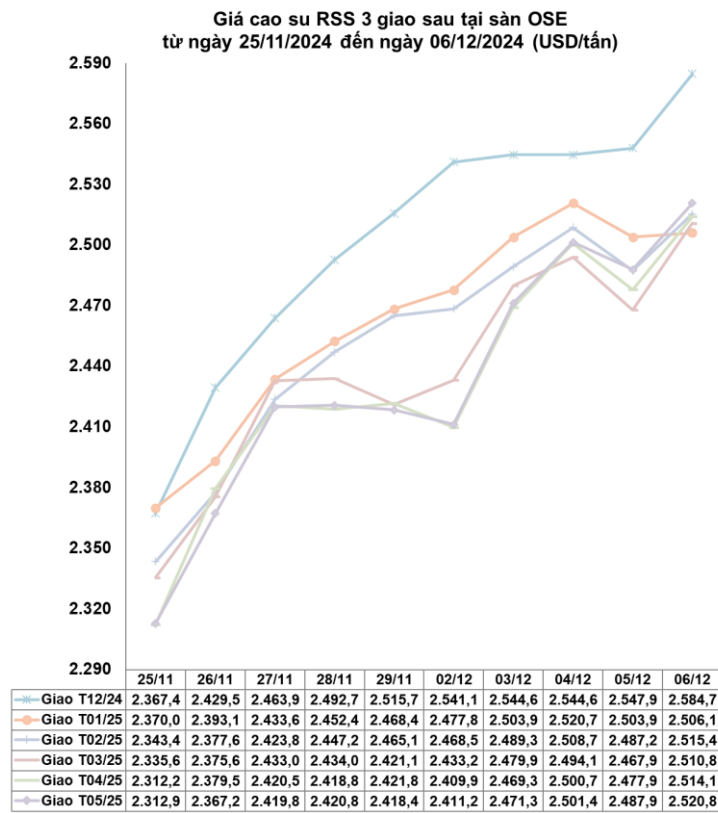
- Trên Sàn Giao dịch Tương lai Thượng Hải (Shanghai Futures Exchange – SHFE) tuần từ ngày 02/12 – 06/12/2024, tồn kho CSTN dựa theo chứng từ đạt 93.000 tấn, tăng 2.200 (+2,4%) so với tuần trước; số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai đạt 135.384 tấn, tăng 13.851 (+11,4%) so với tuần trước.

Số liệu tồn kho dựa theo chứng từ (tấn) <i>Warehouse receipt Inventory (tonnes)</i>			Số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai (tấn) <i>Futures Inventory (tonnes)</i>		
Tuần từ ngày 25/11 – 29/11/2024	Tuần từ ngày 02/12 – 06/12/2024	Thay đổi	Tuần từ ngày 25/11 – 29/11/2024	Tuần từ ngày 02/12 – 06/12/2024	Thay đổi
90.800	93.000	+2.200	121.533	135.384	+13.851

Nguồn: Văn phòng HHCSVN tổng hợp từ SHFE

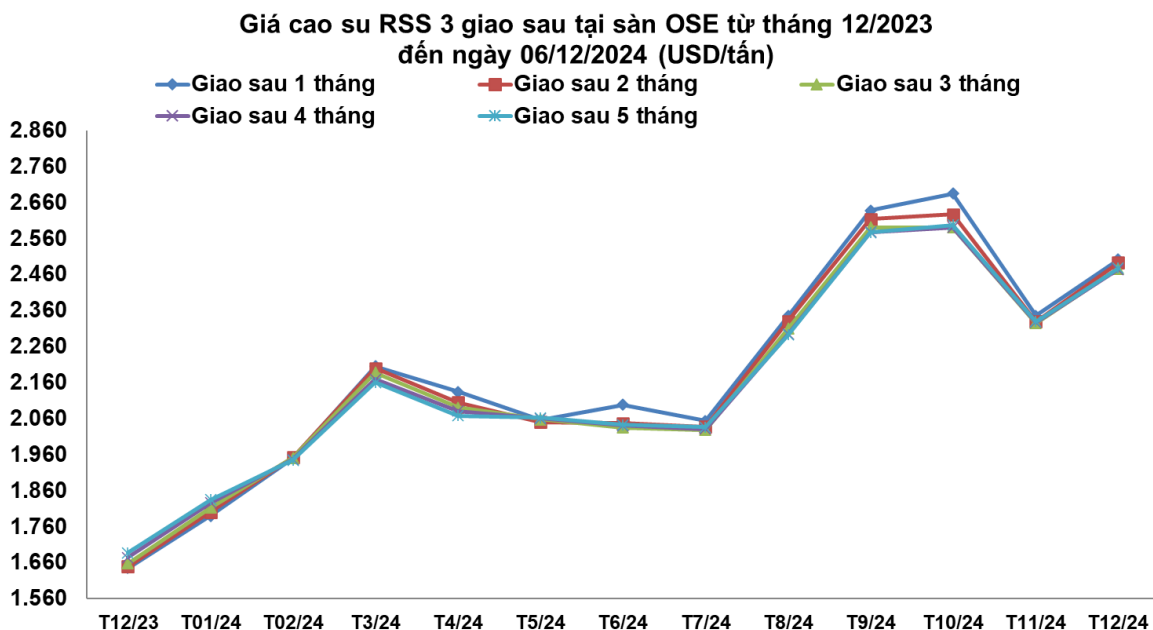
## Diễn biến giá cao su trên thị trường quốc tế từ ngày 02/12/2024 – 06/12/2024

Từ ngày 02/12/2024 – 06/12/2024, giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka (OSE) công bố tăng. Giá RSS3 giao tháng 5/2025 đạt 2.521 USD/tấn, tăng 110 USD/tấn (+4,5%) so với ngày đầu tuần và tăng 102 USD/tấn (+4,2%) so với ngày cuối tuần trước.



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpox.co.jp/english/>

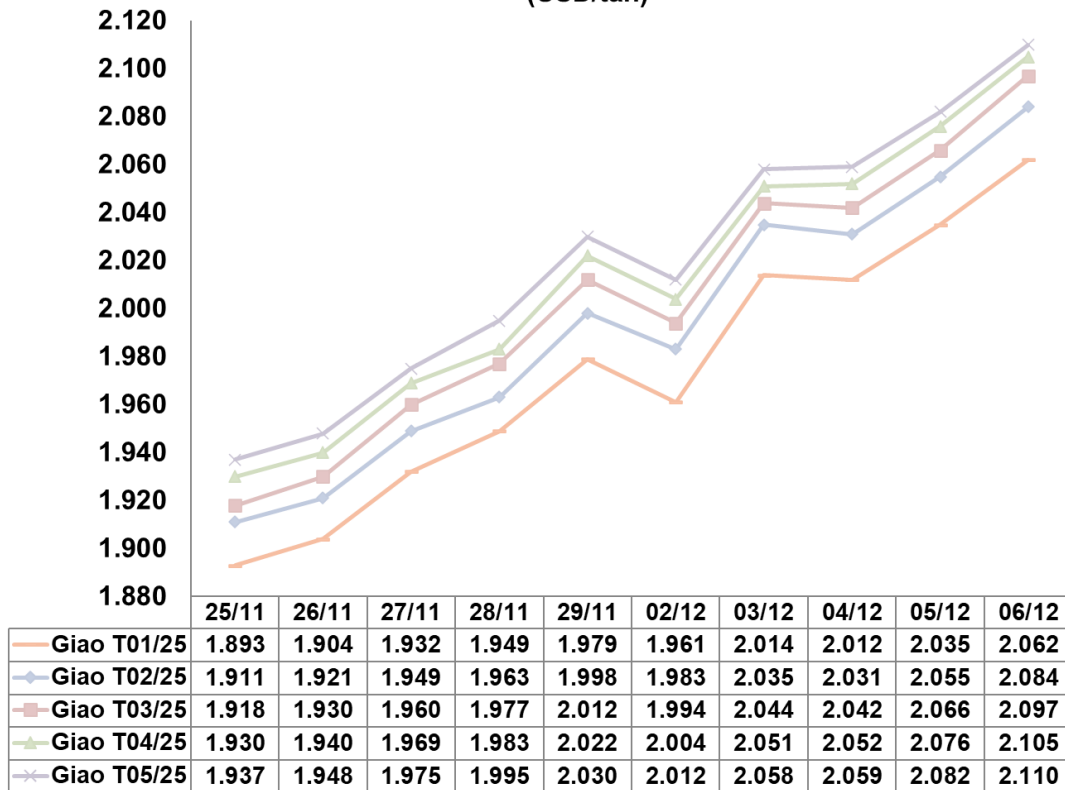
Trong tháng 12/2024, từ ngày 01 – 06/12, giá cao su RSS 3 (OSE) trung bình đạt 2.479 USD/tấn đối với loại hợp đồng giao sau 5 tháng, tăng 148 USD/tấn (+6,4%) so với mức giá trung bình tháng 11/2024 và tăng 790 USD/tấn (+46,8%) so với tháng 12/2023.



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpox.co.jp/english/>

Kết thúc ngày cuối tuần, giá cao su TSR 20 trên Sàn Giao dịch SICOM (Singapore) tăng. Giá TSR 20 giao tháng 01/2025 đạt 2.062 USD/tấn, tăng 101 USD/tấn (+5,2%) so với ngày đầu tuần và tăng 83 USD/tấn (+4,2%) so với ngày cuối tuần trước.

**Giá cao su TSR 20 tại sàn SICOM từ 25/11/2024 đến 06/12/2024 (USD/tấn)**

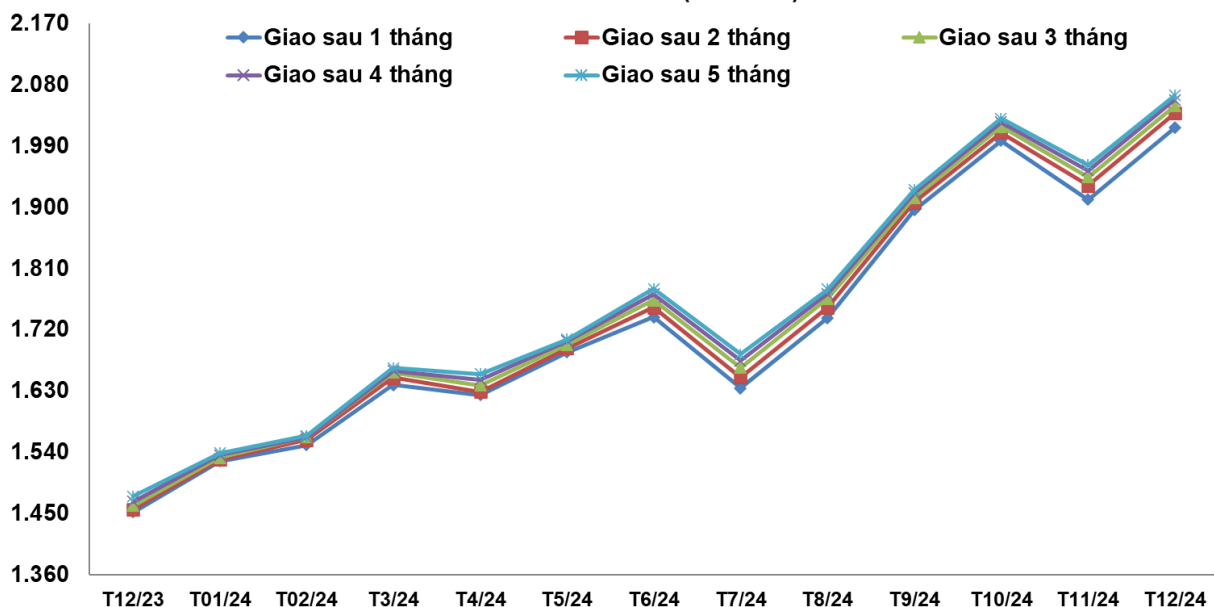


Nguồn: VRA tổng hợp từ

[http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed\\_prices/futures](http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures)

Trong tháng 12/2024, từ ngày 01 – 06/12, giá TSR 20 trung bình của hợp đồng giao sau 1 tháng trên sàn SICOM đạt 2.017 USD/tấn, tăng 106 USD/tấn (+5,5%) so với trung bình tháng 11/2024 và tăng 564 USD/tấn (+38,8%) so với tháng 12/2023.

**Giá cao su TSR 20 giao sau tại sàn SICOM từ tháng 12/2023 đến 06/12/2024 (USD/tấn)**

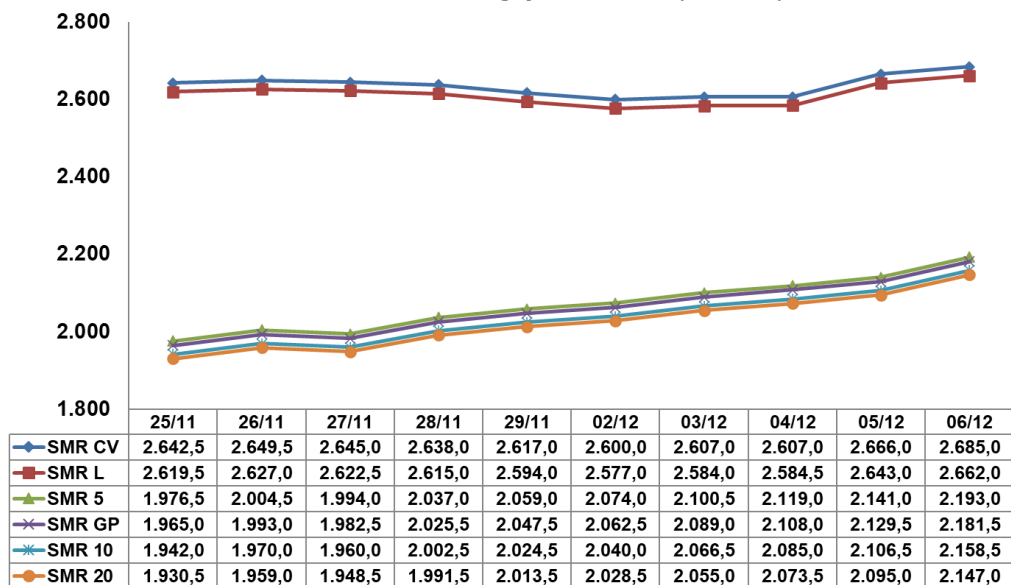


Nguồn: VRA tổng hợp từ

[http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed\\_prices/futures](http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures)

Kết thúc tuần từ 02/12/2024 – 06/12/2024, tại Sở Giao dịch Cao su Malaysia (MRE), giá cao su SMR 20 xuất khẩu do MRB công bố tăng. Giá SMR 20 đạt 2.147 USD/tấn, tăng 119 USD/tấn (+5,8%) so với ngày đầu tuần và tăng 134 USD/tấn (+6,6%) so với ngày cuối tuần trước.

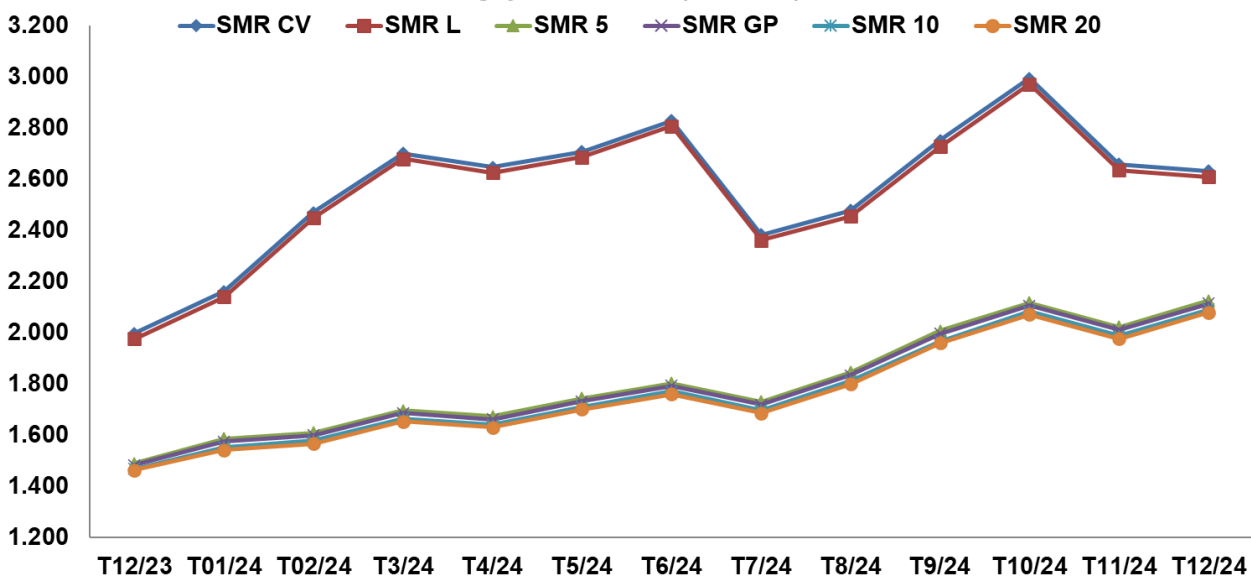
**Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố từ 25/11/2024 đến ngày 06/12/2024 (USD/tấn)**



Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

Trong tháng 12/2024, từ ngày 01 – 06/12, giá SMR 20 trung bình do MRB công bố đạt 2.080 USD/tấn, tăng 103 USD/tấn (+5,2%) so với trung bình tháng 11/2024 và tăng 617 USD/tấn (+42,2%) so với tháng 12/2023.

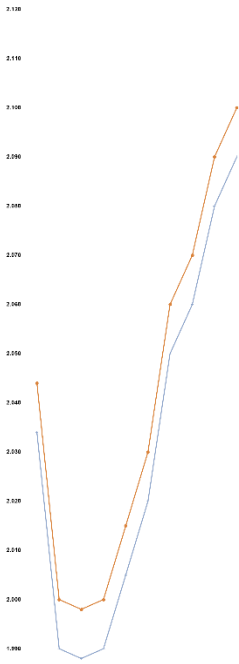
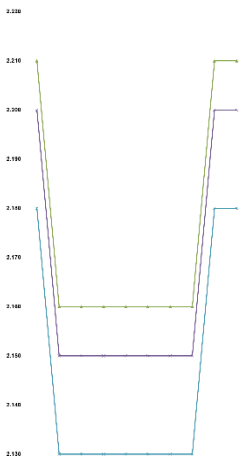
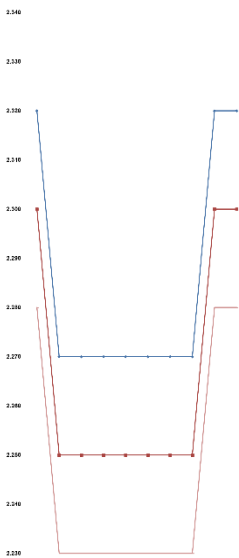
**Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố từ tháng 12/2023 đến ngày 06/12/2024 (USD/tấn)**



Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

**Giá cao su Việt Nam xuất khẩu chào bán trong tuần 02/12 – 06/12/2024**

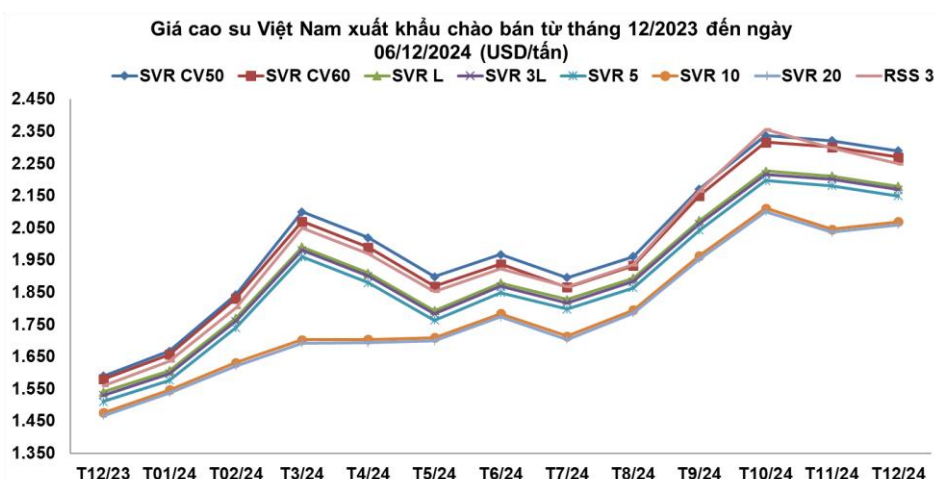
Kết thúc tuần từ 02/12 – 06/12/2024, SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt 2.200 USD/tấn, tăng 50 USD/tấn (+2,3%) so với ngày cuối tuần trước.



	25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	02/12	03/12	04/12	05/12
SMR CV60	2.130	2.270	2.270	2.270	2.270	2.270	2.270	2.270	2.330
SMR CV50	2.100	2.240	2.240	2.240	2.240	2.240	2.240	2.240	2.300
SMR L	2.110	2.160	2.160	2.160	2.160	2.160	2.160	2.160	2.210
SMR S	2.000	2.140	2.140	2.140	2.140	2.140	2.140	2.140	2.200
SMR F	2.160	2.190	2.190	2.190	2.190	2.190	2.190	2.190	2.190
SMR 05	2.144	2.100	1.990	2.000	2.010	2.020	2.030	2.040	2.100
SMR 06	2.034	1.998	1.990	1.990	2.000	2.010	2.020	2.030	2.090
SMR 3	2.110	2.120	2.130	2.130	2.130	2.130	2.130	2.130	2.180

Nguồn: [www.vra.com.vn](http://www.vra.com.vn)

Trong tháng 12/2024, từ ngày 01 – 06/12, giá SVR 3L của Việt Nam xuất khẩu chào bán trung bình đạt 2.170 USD/tấn, giảm 32 USD/tấn (-1,4%) so với mức trung bình trong tháng 11/2024 và tăng 640 USD/tấn (+41,8%) so với tháng 12/2023.



Nguồn: [www.vra.com.vn](http://www.vra.com.vn)

Văn phòng HHCSVN tổng hợp (Thanh Vân)

Ghi chú: Các thông tin liên quan đến Nhận định xu hướng thị trường cao su thiên nhiên trong ngắn hạn chỉ mang tính chất tham khảo.

## TIN TRONG NƯỚC

### Cao su Chư Păh: Hành trình đạt top 10 doanh nghiệp phát triển bền vững năm 2024

Những năm qua, Công ty TNHH MTV Cao su Chư Păh (Cao su Chư Păh) đẩy mạnh việc áp dụng các công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, hướng tới phát triển kinh tế xanh, phát triển bền vững.

#### Xanh hóa quy trình sản xuất, bảo vệ môi trường

Mủ cao su được công ty lựa chọn từ vùng nguyên liệu có chứng chỉ quản lý rừng bền vững (QLRBV) theo tiêu chuẩn VFCS/PEFC-FM được sản xuất theo quy trình xanh, từ bước chọn giống, trồng, chăm sóc, khai thác và tái canh hàng năm. Vườn cây được hạn chế tối đa việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật; giữ lại thảm thực vật để giữ ẩm và hạn chế xói mòn đất. Sau khi khai thác mủ cao su sẽ được đưa vào sản xuất khép kín theo quy trình từ khâu tiếp nhận nguồn nguyên liệu đến các xe chuyên dụng chở mủ cao su, trong các công đoạn sản xuất chế biến cho đến thành phẩm và chuyển giao cho khách hàng đều được đánh dấu nhận diện đúng quy định của chuỗi hành trình sản phẩm theo PEFC-CoC. Bắt đầu từ việc phần đầu trên 6.137,95 ha trong tổng số gần 10.000 ha cao su trong nước mà công ty đang quản lý được cấp chứng nhận QLRBV, đây là cơ sở rất quan trọng để thực hiện đồng bộ quy trình sản xuất xanh cho sản phẩm mủ cao su.

Trao đổi với chúng tôi, bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Phó Giám đốc Nông trường Ia Nhin cho biết: “Nông trường được công nhận chứng chỉ QLRBV cho toàn bộ diện tích 1.234 ha. Hàng năm, chúng tôi tổ chức tập huấn cho công nhân nắm rõ về an toàn vệ sinh lao động ngoài vườn cây, phân loại mủ nguyên liệu để đưa về nhà máy đảm bảo đúng quy trình theo VFCS/PEFC và PEFC/CoC. Khi vào hệ thống QLRBV thì phải đảm bảo môi trường sống xanh, khu vực sản xuất luôn sạch sẽ, khi sử dụng thuốc phải đảm bảo những hoạt chất sinh học tốt nhất để không ảnh hưởng đến người lao động, dân cư địa phương và đặc biệt là động thực vật trên vườn cây”. Chị Trịnh Thị Hiệu – Công nhân Tổ 11, Nông trường Ia Nhin cho biết thêm: “Từ khi được công nhận chứng chỉ QLRBV, chúng tôi được tập huấn an toàn vệ sinh lao động, được hướng dẫn thế nào là sản xuất sạch gắn liền với bảo vệ môi trường sống và bảo vệ thiên nhiên. Mủ nguyên liệu vườn cây chúng tôi được hướng dẫn phân loại, nên hàm lượng mủ cao hơn, chất lượng mủ nguyên liệu tốt hơn nhờ vậy mà thu nhập của công nhân tăng lên”.

Bên cạnh yếu tố cốt lõi là xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 14001, TCVN 3769, các chứng nhận QLRBV, công ty còn đẩy mạnh đầu tư cải tiến công nghệ trong sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm. Trong đó, áp dụng công nghệ



Biomass sử dụng nhiệt hóa hơi trong chế biến sản phẩm thay thế cho dầu DO nhằm cải thiện chất lượng không khí; tận dụng lượng nước thải từ quá trình chế biến mùn cao su được xử lý đạt chuẩn để tái sử dụng cho hoạt động sản xuất, vừa giảm được chi phí, tiết kiệm tài nguyên.

Bà Huỳnh Thị Nga – Phó Tổng Giám đốc Cao su Chư Păh cho biết: “Để hướng tới mô hình xanh thì công ty đảm bảo trong quá trình sản xuất theo 3 tiêu chuẩn: môi trường – kinh tế và đóng góp cho cộng đồng xã hội. Về môi trường thì công ty đã hướng tới nguyên liệu đầu vào từ vườn cây đến nhà máy và đến tay người tiêu dùng đảm bảo theo tiêu chuẩn QLRBV và chuỗi hành trình sản phẩm. Bên cạnh đó, hàng năm công ty cũng đã đầu tư hàng tỷ đồng trong công tác quản lý và bảo vệ môi trường, đầu tư an sinh xã hội. Trong tương lai chúng tôi tiếp tục rà soát các quy trình của công ty nhằm đánh giá những vấn đề gì cần khắc phục thì tiếp tục hoàn thiện để làm sao ngày một tốt hơn trong quy trình sản xuất xanh”.

### **Đạt top 10 doanh nghiệp bền vững năm 2024**



Ông Lê Anh Tuấn – Tổng Giám đốc Cao su Chư Păh (hàng trước, ở giữa) nhận giải thưởng top 10 doanh nghiệp bền vững trong lĩnh vực sản xuất năm 2024. Ảnh: ĐVCC

Năm 2024 Cao su Chư Păh đã được vinh danh tại lễ trao giải chương trình biểu dương và vinh danh trong top 10 doanh nghiệp bền vững ở lĩnh vực sản xuất. Qua đó thấy sự kiên trì và nỗ lực của công ty trong việc thực hiện mô hình sản xuất kinh doanh bền vững, thích ứng trước thách thức và nắm bắt cơ hội đang được mở ra từ quá trình chuyển đổi xanh, chuyển đổi số. Ngoài Cao su Chư Păh, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) còn có 13 công ty được vinh danh trong Top 100 Doanh nghiệp bền vững Việt Nam bao gồm Cao su Dầu Tiếng, Tổng Công ty Cao su Đồng Nai, Cao su Phước Hòa, Cao su Tây Ninh, Cao su Phú Riềng, Cao su Lộc Ninh, Cao su Chư Păh, Cao su Chư Prông, Cao su Bến Thành, Cao su Bình Long, Cao su Đồng Phú, Cao su Chưmômray, Gỗ MDF VRG Kiên Giang, Gỗ Thuận An.

Đây là năm thứ 9 liên tiếp VCCI tổ chức chương trình biểu dương và vinh danh 100 doanh nghiệp bền vững tiêu biểu ở cả lĩnh vực sản xuất và thương mại – dịch vụ. Chương trình được tổ chức với sự phối hợp giữa VCCI, Ban Kinh tế trung ương, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam với sự hỗ trợ kỹ thuật từ Công ty Deloitte Việt Nam.

Hà Đức Thành, nguồn: <https://baogiaolai.com.vn/cao-su-chu-pah-lot-top-10-doanh-nghiep-ben-vung-nam-2024-post303113.html>, <http://tapchicaosu.vn/2024/12/02/cao-su-chu-pah-xanh-hoa-quy-trinh-san-xuat-bao-ve-moi-truong/>, ngày 02 & 03/12/2024 (TN trích dẫn)

### **Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam chủ động thích ứng với Quy định chống phá rừng của Liên minh châu Âu**

Chiều ngày 03/12/2024, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) đã tổ chức Lễ công bố thích ứng với Quy định chống phá rừng của Liên minh châu Âu (EUDR) của các đơn vị thành viên VRG.

Dự buổi lễ về phía VRG có ông Trần Công Kha – Chủ tịch Hội đồng quản trị; ông Trương Minh Trung – Phó Tổng Giám đốc (TGD); Phó Ban Chỉ đạo Phát triển bền vững Tập đoàn; các Phó TGD gồm ông Trần Thanh Phụng; ông Phạm Hải Dương; ông Huỳnh Kim Nhật; ông Phạm Văn Hoi Em – Trưởng Ban Kiểm soát; Đại diện Hiệp hội Cao su Việt Nam, Tổ chức PEFC, Lãnh đạo các Ban chuyên môn, các thành viên Ban chỉ đạo Phát triển bền vững VRG, Lãnh đạo của 30 công ty thành viên VRG. Về phía bộ ngành có ông Nguyễn Tử Hải – Đại diện Lãnh đạo Cục trồng trọt, Bộ NN & PTNT; ông Vũ Tấn Phương – Giám đốc Văn phòng Chứng chỉ quản lý rừng bền vững (VFCO); ông Lại Thanh Hải – Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu lâm sinh; ông Tào

Quốc Cường – TGD khu vực châu Á, Tập đoàn Sailun, cùng các đại diện của Sailun Việt Nam.

Báo cáo tại buổi lễ, ông Trương Minh Trung – Phó TGD VRG, Phó Ban Chỉ đạo Phát triển bền vững Tập đoàn cho biết, ngày 16/5/2023, Ủy ban châu Âu (EC) đã thông qua Quy định chống phá rừng của Liên minh châu Âu (EUDR). EUDR là quy định mới nhất của EU liên quan đến vấn đề phát triển xanh và bền vững, quy định cụ thể về các sản phẩm nông sản không gây mất rừng, trong đó có mặt hàng cao su. Trong bối cảnh Ủy ban châu Âu đưa ra nhiều yêu cầu đối với các nhà xuất khẩu để thực thi EUDR, trong thời gian qua VRG đã triển khai thực hiện các hoạt động để thích ứng với quy định này, nhằm tránh ảnh hưởng tới việc xuất khẩu cao su sang thị trường EU. Cụ thể, năm 2019, VRG đã triển khai thực hiện Chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo hệ thống chứng chỉ rừng Việt Nam VFCS/PEFC. Đến nay, toàn VRG có 18 đơn vị thành viên được cấp Chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo VFCS/PEFC với khoảng 120.000 ha cao su và 38 nhà máy (chế biến cao su thiên nhiên, chế biến gỗ và sản phẩm công nghiệp cao su) đã được cấp chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm PEFC-CoC. Hàng năm, các đơn vị thành viên VRG có thể đáp ứng sản lượng hơn 100.000 tấn mùn cao su các loại có Chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo VFCS/PEFC.

Theo các tiêu chí đánh giá đáp ứng để đạt chứng chỉ quản lý rừng bền vững thì diện tích rừng trồng được chuyển đổi từ rừng tự nhiên sau ngày 31/12/2010 không được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững, có khả năng truy xuất nguồn gốc; có bản đồ hiện trạng sử dụng đất; hệ thống quản lý bản đồ số; có ý kiến tham vấn các bên liên quan (người lao động, cộng đồng dân cư...) và hàng năm đều có tổ chức chứng nhận đánh giá giám sát. Bên cạnh đó, các diện tích cao su chưa thực hiện chứng chỉ rừng đều thực hiện Trách nhiệm giải trình (DDS) cho sản phẩm gỗ và mùn cao su. Ngoài ra các diện tích cao su VRG quản lý đều hình thành từ rất lâu, không có diện tích cao su nào được mở rộng sau năm 2020 có nguồn gốc từ rừng và thời gian kiến thiết cơ bản trước khi đưa vào khai thác mùn cao su là 5 – 7 năm. Do đó, các công ty có chứng chỉ quản lý rừng bền vững nói riêng và các công ty cao su thành viên của VRG nói chung, đều đáp ứng được hầu hết các yêu cầu của EUDR. Đây cũng là nền tảng và lợi thế để VRG thực hiện EUDR trong thời gian tới.



Lãnh đạo VRG trao bằng khen cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác triển khai thực hiện tuân thủ EUDR của Công ty CP Cao su Chư Sê Kampong Thom

Theo ông Trung, đến hiện tại, VRG đã có 3 đơn vị thành viên đã hoàn thành việc đáp ứng theo yêu cầu EUDR, được khách hàng chấp nhận là Tổng Công ty Cao su Đồng Nai, Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng và Công ty CP Cao su Chư Sê Kampong Thom. Hiện nhiều khách hàng đã liên hệ các công ty thành viên của VRG để cung cấp mùn cao su thích ứng EUDR, hiện Cao su Đồng Nai đã tiêu thụ được 767 tấn mùn cao su thích ứng EUDR và Cao su Dầu Tiếng tiêu thụ được hơn 40 tấn, giá trị cộng thêm là 250 USD/tấn. "Hiện nay, VRG đang quản lý hơn 370.000 ha cao su tại 63 Công ty cao su thành viên, trải dài ở các khu vực tại 03 nước Việt Nam, Campuchia và Lào. Quá trình hình thành và phát triển mỗi công ty là khác nhau, việc triển khai đáp ứng EUDR cho các đơn vị thành viên VRG tại mỗi khu vực đều có những thuận lợi và khó khăn riêng", ông Trung chia sẻ.

Ông Nguyễn Tiến Dũng, TGD Công ty CP Cao su Chư Sê Kampong Thom cho biết, đã ký hợp đồng bán mùn cao su thích ứng EUDR cho Tập đoàn Sailun (Trung Quốc). Đây không chỉ là sự công nhận đối với chất lượng sản phẩm và năng lực quản lý sản xuất của công ty mà còn là cột mốc quan trọng trong việc làm sâu sắc hơn mối quan hệ hợp tác, cùng nhau tạo dựng tương lai. Hiện Chư Sê Kampong Thom đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật như nhà máy cung cấp đơn lẻ lớn nhất cho Sailun ở nước ngoài, là nhà máy Campuchia đầu tiên cung cấp hàng cho



nhà máy Sailun tại Campuchia và cũng là nhà máy đầu tiên thuộc VRG đạt được chứng nhận EUDR của Sailun.

Nguyễn Dũng, Hồng Nhung, nguồn: <https://tienphong.vn/tap-doan-cong-nghiep-cao-su-viet-nam-chu-dong-thich-ung-voi-quy-dinh-chong-pha-rung-cua-lien-minh-chau-au-post1697306.tpo>, <https://bnews.vn/nganh-cao-su-viet-nam-chu-dong-thich-ung-voi-quy-dinh-chong-pha-rung-cua-chau-au/355579.html>, ngày 04/12/2024 (DB trích dẫn)

### **Kỳ tích cao su Việt trên nước bạn Lào: Thần tốc phủ xanh cao su Việt trên đất Lào**

Chỉ mất 3 năm với bộ khung từ đoàn vốn vẹn 10 người do Anh hùng lao động Hồ Văn Ngừng dẫn đầu sang Lào đã lập được kỷ lục về tốc độ trồng cao su nhanh nhất trong toàn ngành.



Ông Ngô Quyền, Tổng Giám đốc (TGD) Công ty CP Cao su Việt Lào (giữa), thăm vườn giống tại huyện Bachiang. Ảnh: VŨ TUẤN

"Gần 8.000 ha trồng mới trong hai năm đầu triển khai, đó là một kỳ tích! Chúng tôi và các vị lãnh đạo hai nhà nước không thể tin được một tốc độ nhanh như vậy!" – ông Bounxou Kouvanthong, Nguyên Bí thư Huyện ủy, huyện trưởng huyện Bachiang (tỉnh Champasak, Lào), từng ngạc nhiên thốt lên khi thăm dự án cao su năm 2006 ở Công ty CP Cao su Việt Lào (Cao su Việt Lào).

### **Kỳ tích trồng mới**

Thực tế chỉ mất 3 năm với bộ khung từ đoàn vốn vẹn 10 người do Anh hùng lao động Hồ Văn Ngừng dẫn đầu sang Lào, Cao su Việt Lào đã lập được kỷ lục về tốc độ trồng cao su nhanh nhất trong toàn ngành. Họ làm tất cả mọi việc, vừa "dân vận" để đền bù đất, làm mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng, vừa tập huấn kỹ thuật mà vẫn trồng mới được gần 10.000 ha cao su trong 3 năm. Sang năm thứ 4, công ty chủ yếu chỉ trồng thêm và chỉnh sửa một số ít, hoàn tất sớm hơn kế hoạch được giao là 5 – 6 năm. Chính nhờ kinh nghiệm thực chiến thành công ở các công ty cao su trong nước và đặc biệt phương pháp trồng "ướt" do ông Chín Ngừng sáng chế đã giúp tốc độ trồng mới trên đất Lào tăng nhanh gấp cả chục lần so với lối trồng cao su truyền thống từ thời Pháp thuộc.

### **Dân Lào vui mừng có đường mới rộng rãi**

Ngày tháng ban đầu khẩn trương đó, công ty tập trung mặt bằng, nhận đất đến đâu, san ủi đến đó, và có mặt bằng đến đâu thì cũng trồng mới luôn đến đó. Phương châm "mở đường trước, vật tư đến sau" khiến công nhân không lúc nào thiếu cây giống, thiếu vật tư. Người dân địa phương cũng được hưởng lợi lớn từ những con đường bằng phẳng, rộng rãi mới mở của công ty, trong khi trước đây họ phải đi lại rất khó khăn trên những con đường mòn nhão nhoẹt bùn đất. Khi dự án cao su về tới huyện, con đường xuyên suốt từ nông trường 1 đến nông trường 3 ở gần trung tâm huyện được mở, ô tô chạy được 90km/h êm ru. Hiện nay, phần lớn những đoạn đường này đã được trải nhựa, kể cả đường xuyên qua các lô cao su, và dân bản có thể chạy xe "tẹt" ga.

### **Vận chuyển 7 triệu cây giống thần tốc**

Việc xây dựng tốt cơ sở hạ tầng được thúc đẩy song song trồng cây mới. Ngày kỷ lục của Cao su Việt Lào là trồng mới được 250 ha, cần gần 64.000 cây giống. Tỷ lệ sống của cây giống đạt tới 98%, cho đến nay chưa có đơn vị nào trồng cao su có tỷ lệ sống cao như vậy. Tỷ lệ cho khai thác tới giờ là 530 cây/ha, mật độ trồng ban đầu là 555 cây/ha'. "Trong quá trình sinh trưởng có cây bị gãy, đổ, cây bị chết, nhưng ở vườn cây chúng tôi vẫn giữ vững tỷ lệ 553 cây/ha, chỉ mất 2 cây", ông Quyền cho hay. Nhắc nhớ chuyện này, ông Chín Ngừng tâm sự chính đòi hỏi thực tế đã khiến ông nghĩ ra phương pháp mới gọi là "trồng ướt".

Cách “trồng khô” truyền thống trước đây phải trải qua quy trình 12 bước, nhưng kiểu trồng mới rút ngắn chỉ còn 5 bước, giảm được hơn 30% chi phí, số cây sống gần như 100%, trong khi lối trồng cũ thường chết khoảng 20 – 30% và cần nhiều công giảm lại. “Đặc biệt là theo kiểu cũ, một công lao động chỉ trồng được khoảng 40 cây, nhưng phương pháp mới thì trồng được tới 400 cây, tức nhanh gấp 10 lần”, ông Chín Ngừng vui vẻ kể thêm chính cách trồng “ướt” này cũng giúp cây giống vận chuyển đường dài từ Việt Nam sang vốn đã yếu vì đường xa lại có tỉ lệ sống tươi tốt rất cao...

Gần 20 năm nhắc nhớ ngày tháng không quên, Anh hùng lao động Hồ Văn Ngừng tâm sự: “Nhiều lãnh đạo cấp cao của Việt Nam và Lào đến thăm nông trường đều rất vui mừng trước màu xanh tươi tốt của cây cao su Việt được trồng nhanh trên đất bạn. Và chúng tôi cũng vui lắm. Trước khi đi, chúng tôi đã hứa với các lãnh đạo và với cả hơn 10.000 anh linh liệt sĩ ở nghĩa trang Trường Sơn là hoàn thành tốt nhiệm vụ mới trở về”.

Quốc Minh – Vũ Tuấn, nguồn: <https://tuoitre.vn/ky-tich-cao-su-viet-tren-nuoc-ban-lao-ky-3-than-toc-phu-xanh-cao-su-viet-tren-dat-lao-20241203225041627.htm>, ngày 04/12/2024 (TN trích dẫn)

## Mủ cao su được giá giúp nông dân thu đến 90 triệu đồng/ha

Giá mủ cao su tăng đã giúp người trồng cao su trên địa bàn huyện miền núi Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa đang phấn khởi.



Khai thác mủ cao su. Ảnh minh họa: TT/Báo Tin tức

Tại huyện miền núi Như Xuân, những năm qua khi giá cao su xuống thấp, nhiều hộ gia đình không mặn mà chăm sóc và khai thác. Trước tình trạng này, UBND huyện Như Xuân đã tập trung chỉ các địa phương tuyên truyền, vận động nhân dân khắc phục khó khăn giữ diện tích cao su, không chặt bỏ chuyển sang trồng cây khác. Nhờ sự chỉ đạo kịp thời của chính quyền địa phương, cũng như sự quyết tâm của nông dân khi trồng loại cây này, tới nay nhiều diện tích cây cao su đang cho thu hoạch. Hiện huyện Như Xuân đang có trên 2.579 ha cây cao su đang cho thu hoạch mủ, nếu như năm ngoái người dân chỉ bán được mủ cao su với giá 10.000 đồng/kg thì nay, giá thu mua mủ cao su lên đến 20.000 – 22.000 đồng/kg mủ tươi. Trung bình mỗi ha cao su khai thác tích cực sẽ cho thu nhập từ 75 – 90 triệu đồng/ha.

Anh Dương Văn Lương, ở thôn 7 xã Xuân Bình, huyện Như Xuân cho biết, gia đình có 4 ha cao su đang ở thời kỳ thu hoạch mủ, từ đầu năm đến nay, giá mủ cao su mà doanh nghiệp mua tại vườn có giá giao động từ 18.000 – 22.000 đồng/kg, cao 10.000 đồng/kg so với năm ngoái nên gia đình rất phấn khởi. Với giá bán như hiện nay, 4 ha cao su của gia đình đã cho thu nhập trên 10 tấn mủ với tổng trị giá thu nhập trên 250 triệu đồng. Theo ông Ngô Hải Nam, Phó Chủ tịch UBND xã Xuân Bình cho hay, những tuần qua, bà con trồng cao su trên địa bàn xã rất phấn khởi, với giá mà doanh nghiệp thu mua mủ cao su hiện tại rơi vào khoảng 20.000 – 22.000 đồng/kg đã giúp nhiều gia đình có kinh tế ổn định hơn. Thời gian tới, UBND xã sẽ chỉ đạo cho bà con tập trung chăm sóc bón phân đảm bảo duy trì diện tích đang khai thác, đối với diện tích đã hết thời gian khai thác có thể trồng lại mới.

Ông Tống Văn Sáu, ở xã Bãi Trành cho biết, năm nay gia đình ông và bà con làm cao su rất phấn khởi, bởi bình quân 1 ha làm cao su mang lại thu nhập mỗi tháng đạt 7 – 9 triệu đồng. So với cùng kỳ năm ngoái tăng gấp đôi, thu đến đâu thương lái đến mua gọn đến đó, cuộc sống người trồng cao su nay đã ổn định hơn nhiều. Hiện gia đình đang trồng 5 ha cây cao su, với giá thu mua như vậy, gia đình thu nhập đạt hơn 300 triệu/năm. Ông Nguyễn Minh Hải, Phó Chủ tịch UBND xã Bãi Trành cho hay, hiện UBND xã đang tuyên truyền vận động nhân dân trồng cây cao su là loại cây chủ lực để đảm bảo cho phát triển kinh tế. Tính đến nay, trên địa

bàn xã có 380 ha cây cao su đang khai thác, dự kiến bình quân cho thu từ 70 – 90 triệu đồng/ha/năm.

Theo ông Lê Tiến Đạt, Trưởng phòng nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Như Xuân cho biết: "Hiện sản lượng khai thác mủ cây cao su từ đầu năm đến nay đạt 2.469 tấn mủ quy khô, điều này đã mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người dân trồng cây cao su. Trong thời gian tới, UBND huyện Như Xuân sẽ tiếp tục chỉ đạo các hộ trồng cao su chăm sóc, khai thác đúng kỹ thuật để đảm bảo hiệu quả lâu dài của cây công nghiệp này. Đồng thời, tổ chức tập huấn kỹ thuật trồng, chăm sóc cây cao su cho người dân, cũng như đầu mối, liên kết với doanh nghiệp để vào thu mua mủ cao su cho người dân trên địa bàn, góp phần xóa đói giảm nghèo tại địa phương".

Nguyễn Nam (TTXVN), nguồn: <https://baotintuc.vn/dia-phuong/mu-cao-su-duoc-gia-giup-nong-dan-thu-den-90-trieu-dongha-20241206082429327.htm>, ngày 06/12/2024 (HG trích dẫn)

## Gấp rút hoàn thiện khung pháp lý về tín chỉ các-bon

Giai đoạn 2021 – 2025, Việt Nam đặt mục tiêu tạo ra 25 triệu tín chỉ các-bon; là nhiệm vụ được lãnh đạo Chính phủ giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng các Bộ, ngành triển khai thực hiện sau Hội nghị COP21 (năm 2015).

Liên quan vấn đề này, được biết, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang gấp rút hoàn thiện tiêu chuẩn về tín chỉ các-bon rừng; nhằm xây dựng khung pháp lý hoàn chỉnh, tạo điều kiện thu hút đầu tư và vận hành hiệu quả thị trường tín chỉ các-bon trong nước. Luật Bảo vệ môi trường 2020 quy định tín chỉ các-bon là chứng nhận có thể giao dịch thương mại và thể hiện quyền phát thải khí CO<sub>2</sub> hoặc khí CO<sub>2</sub> tương đương. Tín chỉ các-bon được coi như một loại giấy phép cho phép chủ sở hữu thải ra một lượng nhất định khí CO<sub>2</sub>td, có thể là CO<sub>2</sub> hoặc khí nhà kính khác (CH<sub>4</sub>, N<sub>2</sub>O).

Mỗi doanh nghiệp hay cơ sở sản xuất đều có một định mức về lượng khí thải nhà kính thải ra môi trường. Nếu cao hơn mức quy định, những đơn vị này sẽ phải mua thêm tín chỉ các-bon để không vi phạm quy định chung về bảo vệ môi trường. Ngược lại, nếu lượng phát thải thực tế nhỏ hơn mức giới hạn thì cơ sở đó có thể bán số tín chỉ các-bon chưa sử dụng cho các đơn vị khác. Hiện nay, thị trường tín chỉ các-bon toàn cầu đang phát triển mạnh mẽ, trở thành một trong những lĩnh vực giao dịch sôi động nhất. Giá tín chỉ các-bon rất đa dạng, từ 1 USD – gần 200 USD/tín chỉ.

Hiện tại, Việt Nam chưa có cơ chế vận hành chính thức cho thị trường tín chỉ các-bon. Để thực hiện cam kết với quốc tế về lộ trình đạt được phát thải ròng bằng 0 vào 2050 và lộ trình giảm 30% phát thải khí mê tan vào 2030 so với 2020, Chính phủ đã có Nghị định 06/2022/NĐ-CP quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô zôn với lộ trình đưa thị trường các-bon đi vào hoạt động từ năm 2028. Nhiều nhóm ngành có thể tạo ra tín chỉ các-bon, trong đó lâm nghiệp và năng lượng tái tạo là những ngành có sản lượng lớn nhất. Nhiều chuyên gia trong lĩnh vực tài nguyên môi trường đánh giá thời gian triển khai dự án các-bon mất từ 12 – 18 tháng mới xong phần cơ sở, sau đó mất 3 năm để kiểm kê và mất 3 – 5 năm nữa mới có thể bán được tín chỉ các-bon. Vì vậy, nhiều ý kiến cho rằng cần gấp rút hơn nữa để có được khung pháp lý về vấn đề này một cách nhanh nhất, sớm nhất.

Ngô Đức Hành, nguồn: <https://baophapluat.vn/gap-rut-hoan-thien-khung-phap-ly-ve-tin-chi-carbon-post533960.html>, ngày 06/12/2024 (TN trích dẫn)

## Ngành gỗ cần làm gì trước thay đổi của thị trường xuất khẩu?

Ngành gỗ Việt Nam cần tận dụng cơ hội từ thuế Hoa Kỳ áp lên hàng Trung Quốc và chuẩn bị đối phó biến động bằng chiến lược đa dạng hóa thị trường và nâng cao chất lượng sản phẩm?

Chiều ngày 06/12/2024, tại Hà Nội, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam, Hiệp hội Chế biến gỗ tỉnh Bình Dương, Hội Mỹ nghệ và chế biến gỗ TP. Hồ Chí Minh, Hiệp hội Gỗ và Thủ công Mỹ nghệ Đồng Nai, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Bình Định và Forest Trends phối hợp tổ chức Tọa đàm "Ngành gỗ Việt Nam trước thay đổi của thị trường xuất khẩu".

### Cơ hội đi kèm rủi ro

Theo Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam (Viforest), Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu quan trọng nhất của ngành gỗ Việt Nam – có thể có những thay đổi rất lớn trong thời gian tới. Những thay đổi này có thể được tạo ra do chính sách thuế mới được Chính phủ Hoa Kỳ áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu vào thị trường này trong tương lai, mức thuế dự kiến sẽ đưa ra là 60% đối với tất cả các hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc và 15 – 20% đối với hàng hóa nhập khẩu

từ các quốc gia khác. Việt Nam nói chung và ngành gỗ nói riêng có thể được hưởng lợi từ mức thuế cao của Hoa Kỳ áp dụng đối với các hàng hóa từ Trung Quốc, nhưng cũng có thể chịu các tác động tiêu cực.



Quang cảnh tọa đàm

Tại tọa đàm, thảo luận về tác động tới ngành gỗ Việt Nam do các thay đổi sắp tới tại thị trường Hoa Kỳ, TS. Huỳnh Thế Du – Giảng viên, quản lý Chương trình Chính sách công và Môi trường (Đại học Indiana, Hoa Kỳ) nhận định, một số thay đổi trong chính sách thương mại của Hoa Kỳ và tác động tới các ngành hàng của Việt Nam trong tương lai. Cơ hội cho Việt Nam từ chính sách Tổng thống tương lai Donald Trump là gia tăng xuất khẩu sang Hoa Kỳ nhờ chiến tranh thương mại Hoa Kỳ – Trung; thu hút đầu tư nước ngoài khi các doanh nghiệp Hoa Kỳ dịch chuyển sản xuất ra khỏi Trung Quốc; đẩy mạnh cải thiện chất lượng sản phẩm để đáp ứng yêu cầu của Hoa Kỳ.

Bên cạnh những cơ hội còn có một số rủi ro cho Việt Nam, trước tiên là áp lực từ các biện pháp phòng vệ thương mại. Cụ thể, ngành gỗ Việt Nam đối mặt với nguy cơ bị áp thuế chống bán phá giá hoặc thuế chống trợ cấp. Hoa Kỳ có thể điều tra và áp thuế nếu phát hiện gian lận xuất xứ hoặc chuyển tải từ nước thứ ba. Ví dụ, Trung Quốc chuyển hàng qua Việt Nam để né thuế... Cùng với đó là sự cạnh tranh gia tăng từ các nhà cung cấp khác. “Những quốc gia như Malaysia, Indonesia, và Thái Lan có thể tận dụng lợi thế để tăng xuất khẩu gỗ sang Hoa Kỳ, gây áp lực cạnh tranh lên sản phẩm của Việt Nam. Hoa Kỳ cũng tăng cường hỗ trợ ngành gỗ nội địa, giảm phụ thuộc vào nhập khẩu” – ông Huỳnh Thế Du dẫn chứng.

Cũng tại tọa đàm, ông Tô Xuân Phúc – Giám đốc điều hành Chương trình Chính sách, Thương mại và Tài chính Lâm nghiệp của Tổ chức Forest Trends thông tin thêm, các chính sách thuế của Hoa Kỳ đối với hàng hóa Trung Quốc có thể dẫn đến sự dịch chuyển chuỗi cung ứng, dòng vốn và nhu cầu thị trường. Việt Nam có thể hưởng lợi từ việc trở thành điểm đến thay thế cho các dòng hàng hóa từ Trung Quốc sang Hoa Kỳ. Tuy nhiên, điều này cũng tiềm ẩn những rủi ro mới đối với Việt Nam, cần được nghiên cứu và đánh giá kỹ lưỡng.

### **Doanh nghiệp cần tăng cường đầu tư vào công nghệ và đổi mới sáng tạo**

Đưa ra kiến nghị với cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp nhằm giúp doanh nghiệp trong ngành thích ứng với bối cảnh mới, ông Huỳnh Thế Du nhấn mạnh, chính sách của chính quyền Donald Trump mang đến cả cơ hội và thách thức. Việt Nam cần linh hoạt trong việc thích ứng và tận dụng cơ hội; đẩy mạnh hợp tác quốc tế và nâng cao năng lực cạnh tranh nội địa. Theo ông Huỳnh Thế Du, để thích ứng với các yêu cầu mới từ chính sách của Hoa Kỳ, doanh nghiệp Việt Nam cần tăng cường đầu tư vào công nghệ và đổi mới sáng tạo; nâng cao chất lượng sản phẩm và tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế.

Dự báo năm 2024, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam đạt trên 16,2 tỷ USD, trong đó xuất khẩu sang Hoa Kỳ chiếm 56% tổng kim ngạch xuất khẩu, đạt gần 9 tỷ USD và nhập khẩu từ thị trường này đạt trên 230 triệu USD. Ông Đỗ Xuân Lập – Chủ tịch Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam cũng nhận định, trong bức tranh chung thương mại của thế giới nổi lên một số vấn đề lớn là thương chiến thương mại Hoa Kỳ – Trung, đặc biệt là vấn đề tái cấu trúc của toàn thế giới, trong đó có ngành gỗ... Về phía các hiệp hội và doanh nghiệp, bên cạnh việc cần hỗ trợ của cơ quan nhà nước, các hiệp hội cũng như các doanh nghiệp ngành gỗ đã bước đầu chủ động một số hoạt động nhằm giảm thiểu tác động như: Đảm bảo chuỗi cung ứng đáp ứng được các yêu cầu của Hoa Kỳ; chuẩn bị trước các phương án có khả năng xảy ra trong năm 2025, nếu Hoa Kỳ áp thuế và áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại; quảng bá và giới thiệu hình ảnh gỗ Việt mạnh mẽ qua các hội chợ triển lãm trong nước và nước ngoài...

Tuy nhiên, theo ông Đỗ Xuân Lập, thời gian tới chúng ta không thể lường trước những vấn đề tranh chấp thương mại và nội tại ngành gỗ có nhiều việc cần phải làm, trong đó công việc đầu



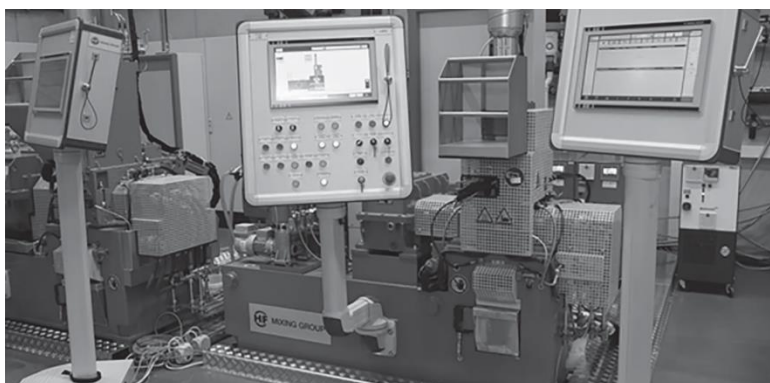
tiên của doanh nghiệp ngành gỗ cần phải xác định là nâng cao năng lực cạnh tranh thị trường và xây dựng thị trường. “Năng lực cạnh tranh là phải đáp ứng yêu cầu của thị trường, như sản xuất minh bạch, đảm bảo truy xuất nguồn gốc, đáp ứng các yêu cầu quy định của các nước... đồng thời là khả năng cung ứng sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường, có mẫu mã đẹp và giá hợp lý” – ông Lập nói. Để hỗ trợ ngành gỗ trước thay đổi của thị trường xuất khẩu, ông Đỗ Xuân Lập kiến nghị các cơ quan nhà nước tiếp tục đồng hành cùng ngành gỗ trong thời gian sắp tới về việc cung cấp các thông tin về cảnh báo chính sách, rào cản thương mại, các biện pháp phòng vệ thương mại. Cung cấp thông tin và hỗ trợ các doanh nghiệp ngành gỗ Việt khi các doanh nghiệp tìm kiếm các cơ đầu tư tại thị trường Hoa Kỳ...

Khánh Linh, nguồn: <https://thoibaotaichinhvietnam.vn/nganh-go-can-lam-qi-truoc-thay-doi-cua-thi-truong-xuat-khau-165797.html>, ngày 06/12/2024 (TN trích dẫn)

## TIN NGOÀI NƯỚC

### Phần mềm hỗ trợ quy trình phát triển và sản xuất các hợp chất cao su

Viện Fraunhofer IMWS (Đức) hợp tác với sáu đối tác phát triển thuật toán thông minh, tối ưu hóa sản xuất cao su chuyên biệt, dự đoán và đề xuất chiến lược dựa trên điều kiện xử lý.



Dữ liệu được ghi trực tuyến từ phòng trộn giúp tối ưu hóa các công thức và quy trình sản xuất cho các hợp chất cao su

Cho đến nay, việc phát triển công thức và quy trình cho các hợp chất cao su mới chủ yếu dựa trên kinh nghiệm tích lũy và chuyên môn cá nhân. Tuy nhiên, điều này gây ra vấn đề về chất lượng và phát triển lâu dài hơn nữa của các sản phẩm cao su. Do đó, cùng với sáu đối tác, Fraunhofer IMWS đang phát triển một công cụ kỹ thuật số trong dự án “InSuKa” kết hợp các cơ sở dữ liệu liên quan đến công thức, chế biến và chế biến tiếp theo với các công cụ dự báo sáng tạo dựa trên các thuật toán thông minh. Người dùng giải pháp này sẽ nhận được các chỉ dẫn sớm về việc điều chỉnh công thức phù hợp và các điều kiện chế biến tối ưu, có thể đơn giản hóa và rút ngắn các quy trình phát triển và sản xuất cho các sản phẩm cao su. Ngành công nghiệp cao su có thể hưởng lợi từ việc tạo ra các tiêu chuẩn công nghiệp để ghi lại dữ liệu quy trình và vật liệu và phát triển một công cụ dự đoán mạnh mẽ để tối ưu hóa quy trình và vật liệu.

Fraunhofer IMWS đóng góp kinh nghiệm của mình trong việc đánh giá và tối ưu hóa các hợp chất cao su và quá trình chế biến của chúng bằng các máy trộn bên trong có nhiều kích cỡ khác nhau (1,5l và 5l) tại phòng trộn cao su tại cơ sở Schkopau. Mỗi quan hệ giữa các điều kiện chế biến, công thức và các đặc tính cuối cùng sẽ được khám phá và sử dụng một cách có hệ thống để tối ưu hóa các hợp chất cao su. Các hoạt động của Fraunhofer IMWS tập trung đặc biệt vào các phương pháp mới để định lượng sự phân tán chất độn đa thang trong các hợp chất cao su cho gai lốp xe. Các phương pháp hình ảnh để ghi lại các thang đo chiều dài khác nhau và các phương pháp dựa trên trí tuệ nhân tạo (AI) để đánh giá hình ảnh hỗ trợ máy tính đã được sử dụng. Mục đích là để có được thông tin đáng tin cậy về ảnh hưởng của các điều chỉnh quy trình và công thức đối với các đặc tính của hợp chất cao su. Để đạt được mục đích này, dữ liệu xử lý được ghi lại trực tuyến, các thông số mới để mô tả định lượng về sự phân tán chất độn đa thang đo và thông tin về các đặc tính của hợp chất cao su được kết hợp và cung cấp cho các phân tích dựa trên AI tiếp theo.

Anh Nghĩa (Theo ChemEurope), nguồn: <http://tapchicaosu.vn/2024/12/01/phan-mem-ho-tro-quy-trinh-phat-trien-va-san-xuat-cac-hop-chat-cao-su/>, ngày 01/12/2024 (TN trích dẫn)

### Mô hình nông lâm kết hợp trồng cao su tại Thái Lan



*RASF đối mặt thách thức thay đổi nhận thức nông dân Thái quen canh tác độc canh, hỗ trợ 270 hộ nhỏ, chứng minh nông lâm kết hợp không ảnh hưởng tiêu cực đến sản lượng mủ cao su.*

### **Năng suất mủ cao su thậm chí cao hơn so với độc canh**

Theo ông Sara Bumrungsri, chủ tịch RASF và là giáo sư sinh thái học tại Đại học Prince of Songkhla, việc cung cấp thông tin kỹ thuật và hỗ trợ cho nông dân thông qua các khóa đào tạo và mạng lưới nông dân học hỏi lẫn nhau là điều quan trọng. Bên cạnh đó việc chia sẻ bằng chứng khoa học về đa dạng sinh học, các dịch vụ hệ sinh thái và lợi ích kinh tế cũng cần thiết không kém. Ông Sara đã làm việc cùng với những người nông dân nông lâm kết hợp cao su trong nhiều thập kỷ để so sánh kết quả của nông lâm kết hợp và độc canh. Khi xem xét các thành phần và cộng đồng đất, tỷ lệ luân chuyển chất dinh dưỡng, quá trình cô lập các-bon và sự đa dạng của dơi và chim, ông đã phát hiện ra rằng ngay cả các hệ thống xen canh tương đối đơn giản cũng mang lại kết quả cải thiện. Ông cho biết, "Chúng tôi ngày càng có nhiều bằng chứng nghiên cứu và có thể cung cấp thông tin cho nông dân".



*Một khu rừng nông nghiệp 15 năm tuổi trên đồi Kho Hong ở tỉnh Songkhla, với những cây salak xen kẽ giữa những cây cao su trưởng thành*

Quan trọng là, ông phát hiện ra rằng năng suất mủ cao su không bị ảnh hưởng trong các hệ thống nông lâm kết hợp. Và trong một số trường hợp, năng suất nông lâm kết hợp có thể vượt trội hơn so với độc canh, với cây vẫn cho năng suất lâu hơn. Trong khi một trang trại cao su độc canh đến một lúc nào đó không còn năng suất, phải thanh lý và trồng lại sau khoảng 20 năm, Sara đã chứng kiến những lô đất nông lâm kết hợp 40 năm tuổi vẫn tiếp tục sản xuất ra lượng mủ cao su dồi dào. Do đó, mặc dù có ít cây cao su hơn trong một lô đất nông lâm kết hợp so với độc canh — để tạo không gian cho sự đa dạng của các loại cây trồng khác — nhưng tuổi thọ của cây cao su cao hơn và năng suất trên mỗi cây trong các hệ thống như vậy thường tương đương với năng suất trên mỗi cây trong các hệ thống độc canh, thậm chí còn cao hơn.

Ông Sara bắt đầu quan tâm đến nông lâm kết hợp vào năm 2009, khi anh cùng một nhóm các nhà nghiên cứu khác chung tay ngăn chặn nạn phá rừng ở đồi Kho Hong, khu rừng tự nhiên cuối cùng còn sót lại ở thành phố Hat Yai và là nguồn cung cấp nước quan trọng cho trường đại học. "Chúng tôi đã nói chuyện với những người nông dân và yêu cầu họ ngừng chặt cây để lấy gỗ và trồng cao su độc canh, nhưng họ nói không, vì họ không có đất nào khác để canh tác", Sara nói. "Vì vậy, chúng tôi phải suy nghĩ lại về cách làm việc với họ. Cuối cùng, chúng tôi nhận ra rằng chúng tôi phải mang rừng đến trang trại của họ".

Nông lâm kết hợp chính là câu trả lời. Các nhà nghiên cứu đã thành lập một nhóm bảo tồn và giúp những người nông dân trồng cao su đồi Kho Hong trồng gỗ có giá trị cao và các loại cây hữu ích khác trên các lô đất của mình. Họ cũng khuyến khích những người nông dân giảm sử dụng thuốc trừ sâu và thuốc diệt cỏ. Sự sống dần trở lại với vùng đất này, và Sara đã tận mắt chứng kiến cách nông lâm kết hợp có thể thay đổi quan điểm của mọi người. "Những người nông dân cao tuổi nói với chúng tôi rằng họ sẽ không bao giờ chặt những cây gỗ mà họ đang trồng trên đất của mình, để con cái họ có thể quyết định số phận của chúng", Sara nói. "Và họ cũng quyết định không chặt những cây trên đồi, vì họ biết được giá trị của chúng từ việc trồng cây giống. Chúng tôi trở thành một gia đình. Đó là một sự thay đổi tuyệt vời".

Theo ông Sara, việc để cây giống gỗ già đi và trưởng thành là vì lợi ích của người nông dân. Nghiên cứu của ông chỉ ra rằng vào cuối chu kỳ sống 25 năm của một lô cao su, những người nông dân chỉ trồng xen bốn loại gỗ có giá trị cao, chẳng hạn như gỗ lim và gỗ sentang, giữa các cây cao su có thể dự đoán thu nhập từ gỗ sẽ tăng gấp 10 lần, so với việc chỉ bán gỗ cây

cao su có giá trị thấp hơn, được trồng độc canh. Sara ước tính rằng khoảng 50% diện tích trước đây bị khai thác của đồi Kho Hong hiện đang được phục hồi nhờ vào hành động của những người nông dân và nhóm bảo tồn, những người vẫn tiếp tục làm việc cùng nhau với sự hỗ trợ của RASF, một tổ chức phát triển từ công trình nghiên cứu trên đồi Kho Hong.

### Lợi ích nông nghiệp hữu hình

Bà Sujittra Tongpradab, 56 tuổi, quản lý một trong những lô đất nông lâm kết hợp trên đồi Kho Hong. Bà đã trồng cao su trong 41 năm, một kỹ năng bà học được từ cha mẹ và được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác trong gia đình bà. Bà đã chọn chuyển sang nông lâm kết hợp từ di sản cao su độc canh của mình cách đây 11 năm và chưa bao giờ hối hận. Đặc biệt, bà coi trọng tính sẵn có quanh năm của sản phẩm. Khi mùa cao su không thể thu hoạch trong ba tháng mùa mưa, thay vào đó, bà thu hoạch trái cây, măng và một loại thảo mộc gọi là pak riang, một thành phần chính trong món cà ri dưa địa phương. Bà Sujittra nói với tạp chí Mongabay rằng: "Chợ bán trái cây, thảo mộc và rau củ luôn mở cửa quanh năm. Chúng tôi luôn có thể dựa vào nguồn thu khác này".

Trong khi cây cao su tạo thành nền tảng cho hệ thống nông lâm kết hợp của bà – mùa cao su chiếm khoảng 80% thu nhập hàng tháng của Sujittra – bà xen canh các loại cây gỗ và cây ăn quả có giá trị cao trong tán cây cao su. Những cây gỗ lim, phayom và trầm hương uy nghi đứng cạnh những cây dưa già và cây ăn quả như santol, măng cụt và chanh. Khi bước vào khu đất rộng 2,5 rai (0,4 ha hoặc 1 mẫu Anh) của bà Sujittra, không khí trong lành và đất mềm mại dưới chân, minh chứng cho đất giàu dinh dưỡng, kết quả của nhiều năm hoạt động của vi khuẩn phân hủy lá rụng và các mảnh vụn khác. Phủ lên đất ẩm là một thảm thảo mộc, nhiều loại trong số đó có giá trị làm thuốc, một số này mầm cây giống dưa, dưa và sấu riêng. Một số nơi, đất màu mỡ cũng cung cấp nấm ăn được, một mặt hàng chủ lực có thể mang lại cho Sujittra tới 300 Baht/kg (8,30 USD/kg) tại chợ nông sản hữu cơ địa phương.

Nhưng ngoài giá trị thị trường của sản phẩm, Sujittra cho biết bà trân trọng sự an ninh lương thực vĩnh cửu đi kèm với mô hình nông lâm kết hợp. "Khi bạn canh tác như thế này, bạn có thể tạo ra món cà ri ngon cho cả gia đình chỉ từ đất của mình", bà nói. Với sản lượng mùa cao su hàng ngày và việc bán các sản phẩm khác tại các chợ ở Hat Yai gần đó, bà Suttjira có thu nhập trung bình hàng tháng khoảng 10.000 Baht (276 USD) từ tổng diện tích đất 9,5 rai (1,5 ha hoặc 3,7 mẫu Anh) của mình. Bà cho biết, thu nhập này cao hơn nhiều so với khi bà trồng cao su theo hệ thống độc canh, khi bà phải vật lộn để kiếm sống trong những tháng sản lượng mùa cao su thấp.

Quốc Khánh (Theo mongabay.com), nguồn: <http://tapchicaosu.vn/2024/12/01/mo-hinh-nong-lam-ket-hop-trong-cao-su-tai-thai-lan/>, ngày 01/12/2024 (TN trích dẫn)

### Hội thảo tập huấn xây dựng kịch bản tương lai cho lao động ngành cao su thuộc khuôn khổ Dự án FORSEA tại Thái Lan

Từ ngày 25 – 30/11, Hội thảo tập huấn xây dựng kịch bản tương lai cho lao động ngành cao su thuộc khuôn khổ Dự án FORSEA đã được tổ chức tại tỉnh Ayutthaya, Thái Lan.



Các học viên tham gia Hội thảo tập huấn được nhận chứng chỉ hoàn thành khóa tập huấn

Hội thảo được điều hành bởi Tiến sĩ Raphaëlle Ducrot – đồng điều phối viên hợp phần 3 (WP3), và Tiến sĩ Robin Bourgeois – phụ trách hỗ trợ các hoạt động dự báo của CIRAD. Tham gia hội thảo còn có sự hỗ trợ của các chuyên gia khác cùng tham gia Dự án FORSEA đến từ CIRAD (Trung tâm nghiên cứu Nông nghiệp phát triển quốc tế Pháp). Nhóm các học viên được tập huấn là các tình nguyện viên thuộc nhóm "Dự đoán tương lai – Prospective Teams" của 3 quốc

gia: Việt Nam, Campuchia và Thái Lan, mỗi nhóm bao gồm 4 thành viên. Đại diện Việt Nam tại hội thảo là nhóm các cán bộ nghiên cứu đến từ Viện Nghiên cứu Cao su Việt Nam với 4 thành viên: bà Phạm Thị Ngọc Giàu – Điều phối viên tiểu Hợp phần 4.2 (WP4.2), Thư ký Dự án FORSEA tại Việt Nam; ông Lê Minh Triết – Điều phối viên Hợp phần 3 (WP3); bà Nguyễn Vũ Ngọc Anh – Học viên cao học thuộc tiểu Hợp phần 4.1; ông Trần Ngọc Anh – thành viên tham gia Dự án FORSEA.

FORSEA là tên viết tắt của dự án “Dự báo tác động của biến đổi khí hậu và lực lượng lao động sẵn có về chuỗi hàng hóa cao su thiên nhiên ở Đông Nam Á”. Dự án được tài trợ bởi Cơ quan phát triển của Pháp (AFD) và sự hỗ trợ chuyên môn bởi CIRAD, với thời gian thực hiện kéo dài từ năm 2023 – 2026. Mục đích của dự án là dự đoán những tác động có thể xảy ra của biến đổi khí hậu và thiếu hụt lao động lên sản xuất cao su ở các nước Đông Nam Á, từ đó tìm kiếm các giải pháp khả thi và xây dựng các mô hình ứng dụng một cách hệ thống những giải pháp được nghiên cứu để tạo dựng các kịch bản và định hướng các chiến lược sản xuất trong tương lai.

Mục tiêu của hội thảo là đào tạo đội ngũ cán bộ của các quốc gia tham gia Dự án FORSEA, những người phụ trách các hoạt động dự báo. Đào tạo này tập trung vào phương pháp xây dựng kịch bản cụ thể, gọi là “phương pháp đồng triển khai xây dựng kịch bản” (CoES, co-elaborative scenario-building). Trong hội thảo tập huấn, thành viên của các nước được học về các bước triển khai phương pháp, đồng thời được hướng dẫn các công tác cần thiết để tổ chức một hội thảo tương tự. Các đội ngũ từ ba nước tham gia dự án gồm Việt Nam, Campuchia và Thái Lan sẽ áp dụng phương pháp này để tổ chức Hội thảo cấp quốc gia vào năm 2025.

Ngọc Giàu, nguồn: <http://tapchicaosu.vn/2024/12/02/hoi-thao-tap-huan-xay-dung-kich-ban-tuong-lai-cho-lao-dong-nganh-cao-su-thuoc-khuon-kho-du-an-forsea-tai-thai-lan/>, ngày 02/12/2024 (TN trích dẫn)

### **Lốp xe Continental - Bước đột phá với công nghệ sản xuất lốp từ cây hoa bồ công anh**

*Thương hiệu lốp xe Continental đã tạo nên bước đột phá bằng công nghệ sản xuất lốp xe từ cây bồ công anh – nguồn thay thế cao su thiên nhiên, đây là giải pháp thân thiện với môi trường và tiềm năng thay đổi toàn diện ngành công nghiệp sản xuất lốp.*

#### **Lốp xe là yếu tố quan trọng góp phần cho sự an toàn và tương lai bền vững**

Lốp xe không chỉ là một bộ phận thiết yếu, đóng vai trò cốt lõi trong vận hành phương tiện mà còn là yếu tố quan trọng đảm bảo an toàn cho người lái. Bên cạnh hợp chất cao su, công nghệ, chức năng và kỹ thuật, các hãng sản xuất lốp xe ngày càng tập trung vào các giải pháp thân thiện với môi trường. Điều này thể hiện qua việc sử dụng vật liệu tái chế, vật liệu thay thế, giảm khí thải trong sản xuất và hướng tới phát triển những sản phẩm bền vững, góp phần bảo vệ hành tinh và xây dựng tương lai xanh. Trong cuộc đua cải tiến và phát triển sản phẩm hướng đến môi trường xanh và bền vững, sản phẩm lốp xe từ nhựa rể cây hoa bồ công anh đã được Continental nghiên cứu và phát triển, tạo nên sản phẩm mang dấu ấn riêng trên thị trường.



*Dòng lốp Continental được sản xuất từ nhựa rể cây bồ công anh  
Ảnh: Continental*

#### **Bồ công anh: Giải pháp cho một tương lai xanh bền vững**

Cao su thiên nhiên là nguồn nguyên liệu chính để sản xuất lốp xe, chủ yếu được chiết xuất từ cây cao su hevea brasiliensis. Tuy nhiên, việc phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu này tiềm ẩn nhiều rủi ro. Nguồn cung cao su không ổn định do cây cao su chỉ trồng được ở các khu vực nhiệt đới, dễ bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu và dịch bệnh. Bên cạnh đó việc mở rộng diện tích trồng cây cao su có thể dẫn đến phá rừng và mất đa dạng sinh học, gây tác động xấu đến

môi trường. Bồ công anh, một loài cây phổ biến lại mang trong mình tiềm năng thay thế phù hợp. Rễ bồ công anh chứa một lượng lớn latex tự nhiên, có thể chiết xuất để sản xuất cao su. Loại bồ công anh taraxacum koksaghyz được Continental lựa chọn vì năng suất cao và phù hợp với điều kiện trồng trọt ở nhiều khu vực.



Dự án "Taraxagum" của Continental. Ảnh: Continental

### **Dự án "Taraxagum" của Continental**

Phòng thí nghiệm "Taraxagum Lab Anklam" được thành lập vào năm 2018 tại Mecklenburg-Vorpommern, Đức. Nơi đây thực hiện nghiên cứu lĩnh vực trồng và chế biến bồ công anh taraxacum koksaghyz làm nguồn thay thế nguyên liệu cho cây cao su. Continental đã đầu tư mạnh mẽ vào dự án "Taraxagum" – tên gọi của dòng sản phẩm lốp làm từ cao su bồ công anh. Đây không chỉ là một sáng kiến đột phá về mặt công nghệ mà còn là một chiến lược dài hạn nhằm giải quyết các thách thức toàn cầu.

Sản xuất lốp từ bồ công anh là một quá trình phức tạp, kết hợp giữa nghiên cứu khoa học và công nghệ tiên tiến. Để chiết xuất latex từ rễ bồ công anh, rễ cây sẽ được thu hoạch và xử lý để tách cao su thiên nhiên. Cao su bồ công anh được tinh chế và kết hợp với các vật liệu khác để tạo ra hỗn hợp cao su chất lượng cao, phù hợp cho lốp xe. Lốp Taraxagum của Continental đã được ứng dụng thành công trong các dòng xe thương mại. Sản phẩm đã đạt được một số thành tựu nổi bật, khẳng định tính sáng tạo và ý nghĩa "xanh bền vững". Hiện, Continental hợp tác với các viện nghiên cứu và nông dân để mở rộng quy mô trồng bồ công anh, đảm bảo nguồn cung ổn định cho sản xuất.

### **Lợi ích của lốp xe làm từ bồ công anh**

Công nghệ sản xuất lốp xe từ bồ công anh giúp giảm thiểu tác động môi trường và góp phần vào chuỗi cung ứng xanh. Nhờ sản xuất tại chỗ và nguồn nguyên liệu dễ trồng, chi phí sản xuất sẽ giảm khi công nghệ được áp dụng rộng rãi. Dự án Taraxagum không chỉ là một bước tiến trong ngành công nghiệp lốp xe mà còn phản ánh cam kết của Continental đối với phát triển bền vững. Thương hiệu đặt mục tiêu mở rộng công nghệ này trên quy mô lớn, ứng dụng vào nhiều dòng sản phẩm khác nhau, từ xe đạp đến xe hơi, thậm chí cả xe tải và phương tiện thương mại. Với công nghệ sản xuất lốp từ bồ công anh, Continental đã đem đến giải pháp mới cho ngành công nghiệp lốp xe. Đây là minh chứng cho sự đổi mới và trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc bảo vệ môi trường, đồng thời mang lại giá trị bền vững cho người tiêu dùng và cộng đồng. Với Continental, mỗi vòng quay của bánh xe không chỉ là hành trình trên đường mà còn là bước tiến vững chắc hướng tới tương lai xanh.

Trường Thịnh, nguồn: <https://dantri.com.vn/o-to-xe-may/lop-xe-continental-buoc-dot-pha-voi-cong-nghe-san-xuat-lop-tu-cay-hoa-bo-cong-anh-20241203085642672.htm>, ngày 03/12/2024 (TN trích dẫn)